

BÁO CÁO

**Đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở doanh trại
cho 07 đơn vị Công an xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hòa, Tân Lợi,
Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng, bảo trì và sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất Công an xã, thị trấn giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông báo số 53/TB-HĐND ngày 13/6/2023 của HĐND huyện Đồng Phú Kết luận của Thường trực HĐND huyện tại cuộc họp thông qua phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách năm 2022

PHÂN DẠ

Trên cơ sở đề nghị của Ban Quản lý các dự án huyện tại Tờ trình số 134/TTr-QLCDA ngày 26/6/2023 về việc đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở doanh trại cho 07 đơn vị Công an xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hòa, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm và Báo cáo số 165/BC-TCKH ngày 27/6/2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình trên.

UBND huyện Đồng Phú trình HĐND huyện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở doanh trại cho 07 đơn vị Công an xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hòa, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÔNG TRÌNH:

1. Tên dự án: Xây dựng nhà ở doanh trại cho 07 đơn vị Công an xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hòa, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm.

2. Công trình nhóm: Nhóm C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư công trình: HĐND huyện Đồng Phú.

4. Cấp quyết định đầu tư công trình: Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án huyện.

6. Địa điểm thực hiện: Xã Tân Phước, xã Tân Hưng, xã Tân Hòa, xã Tân Lợi, xã Tân Lập, xã Đồng Tiến, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

7. Tổng mức đầu tư: 4.536.000.000 đồng (*Bốn tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu đồng*).

Trong đó:

| | |
|---------------------|--------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 3.880.530.500 đồng |
| - Thiết bị: | 164.500.000 đồng |
| - Chi phí QLDA: | 126.719.774 đồng |
| - Chi phí tư vấn: | 330.568.950 đồng |
| - Chi phí khác: | 31.891.508 đồng |
| - Dự phòng: | 1.789.268 đồng |

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Vốn ngân sách huyện.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2024.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN:

1. Sự cần thiết đầu tư:

- Triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện và có hiệu quả các nhiệm vụ mà UBND tỉnh giao trong Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 về việc phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2023-2025, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Phát huy vai trò, nêu cao tinh thần trách nhiệm nhất là người đứng đầu các đơn vị trong việc tham mưu các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tăng cường nguồn lực để xây dựng đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo tinh thần Kết Luận số 616-KL/TU, ngày 09/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới,

góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư của dự án:

a. Mục tiêu chung:

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ cho lực lượng Công an xã, thị trấn để nâng cao khả năng, hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành và Nhân dân về vị trí, vai trò của lực lượng Công an xã, thị trấn trong công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, xã hội của huyện nhà.

b. Mục tiêu cụ thể:

Tranh thủ, huy động các nguồn lực ưu tiên đầu tư, trang bị cho Công an xã, thị trấn. Đến hết năm 2023, phân đầu hoàn thành việc chọn địa điểm, bố trí quy hoạch việc đầu tư, xây dựng nhà ở doanh trại đối với 100% Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đến hết năm 2025, 100% Công an xã, thị trấn được xây dựng trụ sở làm việc đảm bảo theo đúng quy định và được trang bị các loại công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị nghiệp vụ cơ bản phục vụ công tác, chiến đấu.

2.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

a. Xây lắp (quy mô cho 01 nhà ở doanh trại): Theo thiết kế mẫu công trình được phát hành kèm theo Công văn số 259/CAH-TH ngày 05/5/2023 của Công an huyện Đồng Phú.

- Ngoài ra công trình còn xây dựng một số hạng mục phụ trợ khác kèm theo...

b. Mua sắm trang thiết bị: Mua sắm trang thiết bị phù hợp với quy mô công trình.

c. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới và đầu tư mua sắm trang thiết bị.

d. Diện tích sử dụng đất: 1.007,93 m².

2.3. Địa điểm xây dựng: Xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hoà, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm.

2.4. Phạm vi đầu tư: Xây dựng mới và đầu tư mua sắm trang thiết bị.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện công trình.

3.1. Sơ bộ tổng mức đầu tư: 4.536.000.000 đồng (Bốn tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu đồng).

3.2. Cơ cấu nguồn vốn, khả năng cân đối vốn thực hiện công trình: Vốn ngân sách huyện.

4. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2024.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành:

5.1. Sơ bộ các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện:

- Sơ bộ tổng các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện là: 4.536.000.000 đồng bao gồm toàn bộ chi phí thuộc tổng mức đầu tư của dự án.

5.2. Sơ bộ chi phí vận hành công trình sau hoàn thành: Không.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động môi trường, xã hội:

a. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động môi trường, xã hội:

* Tác động trong giai đoạn thi công xây dựng công trình bao gồm:

- Nguồn tác động có liên quan tới chất thải:

+ Nguồn phát sinh nước thải: Mọi hoạt động của quá trình thi công trên công trường đều có thể trực tiếp hoặc gián tiếp tác động tới môi trường nước tại khu vực thi công cũng như khu vực lân cận.

+ Môi trường nước mặt: Môi trường nước mặt tại khu vực dự án sẽ chịu tác động của các hoạt động xây dựng công trình.

+ Hoạt động đào đắp, vận chuyển nguyên vật liệu.

+ Hoạt động thi công hệ thống cấp thoát nước và các công trình phụ trợ.

+ Hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công.

+ Môi trường nước ngầm: Quá trình thi công gây thủng tầng đất mặt làm cho sự trao đổi trực tiếp giữa nước mặt bị ô nhiễm và nước ngầm, gây ô nhiễm tầng nước ngầm.

- Đối với các tầng nước ngầm nông, việc đào đắp, san ủi mặt bằng sẽ làm cho các mạch nước ngầm bị lộ ra, nước mặt và nước mưa chứa chất ô nhiễm xâm nhập vào tầng nước ngầm gây nên sự ô nhiễm tầng nước ngầm.

- Nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí:

+ Nguồn gây ô nhiễm phát sinh trong quá trình đào đắp, thiết lập vị trí công trường, tập trung phương tiện thi công, vận chuyển vật liệu xây dựng san lấp, vận hành trạm trộn bê tông.

+ Khí thải phát thải từ các thiết bị sử dụng nhiên liệu dầu trong quá trình thi công. Ảnh hưởng của những tác động có thể nhận biết được ở khoảng cách 100 - 200m xuôi theo chiều gió.

+ Hoạt động đào đắp đất, cát.

+ Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.

+ Hoạt động mở rộng, xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ...

+ Hoạt động lưu trữ và bảo quản nguyên vật liệu.

+ Hoạt động sinh hoạt của công nhân.

- Nguồn phát sinh chất thải rắn:

+ Hoạt động xây dựng các hạng mục công trình: Sẽ phát sinh một số dạng chất thải rắn như gạch vụn, đất đá, cát sỏi, bao bì chứa nguyên vật liệu bị lẫn vào nhau không sử dụng được, xà bần, sắt vụn, gỗ cốt pha.

+ Hoạt động sinh hoạt của công nhân: Lượng rác thải sinh hoạt của công nhân thi công trên công trường cũng có tác động nhất định tới môi trường đất trong khu vực. Theo ước tính chung, mỗi công nhân làm việc trên công trường thải ra từ 0,3 –

0,5kg rác thải sinh hoạt mỗi ngày. Chất thải sinh hoạt này nhìn chung là những loại dễ phân hủy (trừ các bao bì, túi nilon, vỏ chai nhựa...) chứa nhiều chất hữu cơ.

- Nguồn tác động không liên quan tới chất thải:

+ Nước mưa chảy tràn: Trong thời gian thi công gặp phải những trận mưa, nước mưa chảy tràn kéo theo vật liệu như đất, cát chảy vào môi trường nước mặt tại khu vực dự án làm gia tăng độ đục, kim loại nặng.

+ Phát sinh tiếng ồn, độ rung: Từ các hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình. Việc sử dụng các xe tải nặng để vận chuyển vật liệu xây dựng và các thiết bị, máy móc xây dựng như máy trộn, đầm, cần cẩu... sẽ không chỉ gây ô nhiễm tiếng ồn mà còn gây ra độ rung đáng kể tại khu vực thi công cũng như các vùng lân cận trong giai đoạn xây dựng.

+ Tác động đến sinh hoạt, kinh doanh buôn bán, giao thông tại khu vực dự án: Do vị trí xây dựng nằm trên diện tích đất dự trữ, xung quanh nhà dân thưa thớt nên ảnh hưởng ít đến sinh hoạt, buôn bán, giao thông của người dân.

+ Tác động đến trật tự an toàn xã hội: Lượng công nhân tập trung tại khu vực dự án không nhiều nhưng sẽ tăng nguy cơ mất trật tự xã hội nếu không được quản lý chặt chẽ. Do vậy, chủ dự án sẽ phối hợp với chính quyền địa phương thường xuyên quản lý và quán triệt các vấn đề tạm trú, tạm vắng, các nội quy làm việc và các sinh hoạt ngoài giờ cho công nhân, gắn công tác trật tự xã hội với các mức thưởng, phạt.

+ Tác động đến điều kiện khí hậu khu vực dự án: Việc tập trung máy móc, thiết bị, con người và các hoạt động khoan cắt, xi hàn các mối nối sẽ làm gia tăng nhiệt độ cục bộ tại khu vực dự án, dẫn đến làm thay đổi điều kiện vi khí hậu khu vực dự án.

- Việc thay đổi điều kiện và khí hậu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân xây dựng, cuộc sống người dân khu vực lân cận và hệ sinh thái.

6.2. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

Đảm bảo đủ cơ sở vật chất phục vụ cho nhu cầu làm việc cho 07 Công an xã Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hoà, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm. Góp phần nâng cao công tác đảm bảo an ninh trật tự của các xã kết hợp với việc tiến tới hoàn chỉnh các cơ sở vật chất tại Trung tâm hành chính xã.

7. Phân chia các dự án thành phần: Đây là dự án nhóm C, có quy mô nhỏ, nên không phân chia thành dự án thành phần mà đầu tư cùng lúc để hoàn thành dự án đưa vào sử dụng. Vốn đầu tư có thể ghi trong 02 năm để triển khai thanh toán cho dự án.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

- Ban QLCEA huyện:

+ Sau khi chủ trương đầu tư của công trình được phê duyệt, Ban QLCEA huyện sẽ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành các bước tiếp theo, trình UBND huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

+ Thực hiện đúng theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của



UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng, bảo trì và sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

+ Rà soát và chịu trách nhiệm về mục tiêu, nội dung, quy mô, tiêu chuẩn, định mức đầu tư, cơ cấu vốn đầu tư, tính chính xác các thông tin, số liệu của công trình. Trong đó chi phí dự phòng của công trình sẽ được tính đúng, tính đủ, đảm bảo quy định của Nhà nước.

+ Rà soát và chịu trách nhiệm việc tính toán suất đầu tư xây dựng của công trình nêu trên và đảm bảo suất đầu tư tương ứng được công bố phù hợp với loại và cấp công trình, thời điểm lập tổng mức đầu tư và yêu cầu cụ thể của công trình.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật tham mưu trình UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm tham mưu UBND huyện bố trí vốn để đảm bảo tiến độ thực hiện công trình.

UBND huyện Đồng Phú kính đề nghị HĐND huyện xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở doanh trại cho 07 đơn vị Công an xã: Tân Phước, Tân Hưng, Tân Hòa, Tân Lợi, Tân Lập, Đồng Tiến, Đồng Tâm././

Nơi nhận:

- TT. HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thanh Phương